

Số: 75/2021/QĐST-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 04 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 100/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị T H; nơi cư trú: Số 7 đường L, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Anh Lê V H; nơi cư trú: Số 7 đường L, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét việc thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị T H và anh Lê V H được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Nguyễn Thị T H và anh Lê V H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị T H và anh Lê V H có ba con chung là Lê T H, sinh ngày 06 tháng 3 năm 1999; Lê T N, sinh ngày 04 tháng 01 năm 2005 và Lê T Đ, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2008. Hiện con Lê T H đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Nguyễn Thị T H và anh Lê V H thỏa thuận

giao con Lê T N cho anh Lê V H trực tiếp nuôi, giao con Lê T Đ cho chị Nguyễn Thị T H trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Nguyễn Thị T H và anh Lê V H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận về con chung của chị Nguyễn Thị T H và anh Lê V H phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T H và anh Lê V H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T H và anh Lê V H thỏa thuận chị Nguyễn Thị T H nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T H và anh Lê V H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T H và anh Lê V H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T H và anh Lê V H có ba con chung là Lê T H, sinh ngày 06 tháng 3 năm 1999; Lê T N, sinh ngày 04 tháng 01 năm 2005 và Lê T Đ, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2008. Hiện con Lê T H đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Nguyễn Thị T H và anh Lê V H thỏa thuận giao con Lê T N cho anh Lê V H trực tiếp nuôi, giao con Lê T Đ cho chị Nguyễn Thị T H trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Nguyễn Thị T H và anh Lê V H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T H và anh Lê V H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T H phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0006990 ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi

hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị T H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Lương Khánh Thiện (nay là phường Cầu Đất), quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 08/12/1998);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Giang